TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH HƯNG** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2017/HS-ST
Ngày 26/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Liễu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Thái Bình;

2. Ông Bùi Đức Hảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thúy- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An *tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Nam- Kiểm sát viên.

Trong ngày 26/9/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2017/HSST ngày 30/8/2017 đối với bị cáo:

Võ Thành Tr, sinh ngày 13/9/1988. Tên gọi khác là: Không. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp MCT, xã PhH, huyện CCh, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: Ấp MCT, xã PhH, huyện CCh, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không nghề nghiệp; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Võ Văn Ch, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Â, sinh năm 1963 cùng cư ngụ tại Ấp MCT, xã PhH, huyện CCh, Thành phố Hồ Chí Minh; Vợ: Ngô Kim Th, sinh năm 1990 và hai con còn nhỏ; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 24/01/2017 đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đinh Văn Th (Ngh), sinh năm 1989 (vắng mặt lần 2);

2. Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1961 (có mặt).

Cùng địa chỉ: ấp SGi, xã VTr, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

Người làm chứng:

1. Anh Huỳnh Vũ Mạnh E, sinh năm 1986 (có mặt);

2. Ông Đỗ Hữu Nh (K), sinh năm 1979 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: ấp RB, Thị trấn VH, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

3. Ông Phan Văn Th, sinh năm 1993 (vắng mặt);

HKTT: Khu phố X, Phường Y, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

Nơi cư trú: đường số 6, chợ cây da sò mới, phường BYĐ B, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Ông Nguyễn Hữu Ngh (M), sinh năm 1994 (vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ 6, ấp MCT, xã PhH, huyện CCh, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Ông Lê Trọng Ngh (Ngh M), sinh năm 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ: 49/3, đường 578, ấp LTCh, xã TrLH, huyện CCh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 11 giờ ngày 10/01/2017, Võ Thành Tr và Đinh Văn Th gặp nhau tại bến xe Chợ Lớn, do biết Th cũng sử dụng ma túy nên Tr đã gọi điện cho Phan Văn Th chở đến công viên Lê Thị Riêng, đường Cách Mạng Tháng 8, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy nhưng Tr không nói cho Phan Văn Th biết. Tại đây Tr điện thoại cho một người tên Châu, không biết rõ mặt, địa chỉ, mua 700.000 đồng tiền ma túy đá. Sau đó Tr quay lại Bến xe Chợ Lớn gặp Đinh Văn Th, cả hai đến thuê phòng tại một nhà trọ gần ngã tư An Sương để sử dụng ma túy. Do không có nỏ để sử dụng ma túy nên Đinh Văn Th mới điện thoại cho B là bạn Đinh Văn Th đem nỏ đến. Trong lúc Đinh Văn Th đi tắm, B đi vệ sinh, Tr đã đem chia nhỏ ma túy đá mua được thành 4 bịt (03 bịt nhỏ, 01 bịt lớn) Tr bỏ vào ví tiền của mình, còn một ít để sử dụng chung với Đinh Văn Th và B. Sử dụng ma túy đá xong, B đi về, Tr dùng xe mô tô hiệu Honda, loại Future Fi màu xám đen, biển số 62D1-082.05 của Đinh Văn Th chở Đinh Văn Th về nhà anh Tr1 tại ấp RB, Thị trấn VH để lấy điện thoại di động và con gà đá. Đến 22 giờ cùng ngày thì Tr bị lực lượng công an bắt giữ cùng 04 bịt ma túy đang giữ trong người. Tr khai nhận số ma túy Tr cất giữ là để dành bán cho các đối tượng có nhu cầu sử dụng ở huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh. Đồng thời,qua điều tra mở rộng, Tr khai nhận trước đó đã bán ma túy cho Mạnh E ở thị trấn VH 2 lần vào tháng 11/2016 với số tiền là 1.700.000 đồng nhưng Tr không lấy tiền mà quy đổi thành 04 con gà đá.

Ngoài ra, Tr còn khai bán ma túy cho Nguyễn Hữu Ngh (M) ngụ xã PhH huyện CCh 03 lần, thời gian từ tháng 9 đến tháng 12/2016, với số tiền 900.000 đồng. Bán ma túy cho Nh ngụ xã PhTh, huyện CCh từ 03 đến 04 lần, thời gian từ tháng 9 đến 12/2016 số tiền khoảng 800.000 đồng. Bán ma túy cho Lê Trọng Ngh (Ngh M) ngụ xã TrLH, huyện CCh 05 lần trong đó 3 lần

bán giá 200.000 đồng, 1 lần giá 300.000 đồng, 1 lần giá 500.000 đồng tổng cộng 1.400.000 đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đinh Văn Th khai có sử dụng ma túy chung với Tr, khi ở khách sạn tại ngã tư An Sương, có biết Tr cất giữ ma túy trong người nhưng vẫn cho Tr đi cùng xe về Thị trấn VH nhưng kết quả điều tra bổ sung thì Đinh Văn Th khai trong lúc chuẩn bị đi tắm, Đinh Văn Th có nhìn thấy Tr có 01 bịt ma túy lớn nhưng sau khi tắm xong thì không thấy nữa, Đinh Văn Th cũng không biết Tr cất ở đâu và để làm gì cho đến khi bị công an huyện Vĩnh Hưng bắt và lập biên bản thì Đinh Văn Th mới biết là Tr cất ở trong bóp. Bị cáo Tr cũng xác định Đinh Văn Th không biết về số ma túy Tr đang cất giữ vì Tr không nói với Đinh Văn Th và lúc Tr cất ma túy thì T Đinh Văn Th đã đi tắm.

Người làm chứng Mạnh E xác định có mua ma túy của Tr các lần như Tr khai là đúng. Còn Hữu Ngh và Trọng Ngh đều khai khoảng gần tết có đặt mua ma túy của Tr nhưng chưa nhận hàng.

Tại kết luận giám định số 437/C54B ngày 19/01/2017 của Phân viện khoa học Hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: tinh thể trong suốt đựng trong ba gói nylon nhỏ, 01 gói nylon lớn được niêm phong gửi giám định có tổng trọng lượng là 1,0469 gam, đều có Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ.

Kết luận giám định số 2559/C54B ngày 08/8/2017 của phân viện khoa học Hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: tinh thể trong suốt đựng trong một gói giấy ghi chữ "437/03 gói nhỏ" và 01 gói giấy có ghi chữ "437/01 gói lớn" được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine hàm lượng 71,59%. Trọng lượng Methamphetamine trong 1,0469 gam mẫu (theo kết luận giám định số 437/C54B ngày 19/01/2017) là 0,7495 gam.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Võ Thành Tr đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thống nhất với các tài liệu chứng cứ nêu trên.

Về các vấn đề khác của vụ án:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang đã thu giữ của Võ Thành Tr các đồ vật như sau: 01 ví nam màu đen bên trong có 04 bịt nilong màu trắng được bịt kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, trong suốt, dạng rắn, đối tượng khai nhận là ma túy tổng hợp (Methamphetamine); 01 điện thoại di động đã qua sử dụng màu đen nhãn hiệu Oppo. Thu giữ của Đinh Văn Th một điện thoại di động Nokia C3 đã qua sử dụng màu hồng đen, 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Future Fi màu xám đen, biển số 62D1-082.05. Bà H khai chiếc xe mô tô nêu trên là của bà, ngày 10/01/2017, bà có đưa xe cho Đinh Văn Th đi sửa bình xịt, việc Đinh Văn Th lấy xe đi Thành phố Hồ Chí Minh và chở Tr cùng về Thị trấn Vĩnh Hưng rồi bị công an bắt giữ là bà hoàn toàn không biết.

Hiện tại, bà đã nhận lại xe nên không có yêu cầu gì. Bị cáo Tr xác định điện thoại Nokia C3 có gắn sim số 0904060915 là của Tr dùng để liên lạc trong việc mua bán ma túy, còn điện thoại Oppo là mới nhận lại từ người quen không có gắn sim và không sử dụng vào việc mua bán ma túy.

Bản cáo trạng số 19/QĐ-KSĐT ngày 29/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng đã truy tố bị cáo Võ Thành Tr về tội "mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p, o khoản 1 và khoản 2 Điều 46; điểm b, khoản 2 Điều 194, điều 33, 45 và 47 xử phạt bị cáo Tr từ 05 năm đến 07 năm tù giam, được khấu trừ thời hạn giam trước đó, tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy thu được trong vụ án sau khi gửi đi giám định được hoàn lại trong: 01 phong bì đã được niêm phong bên trong có tinh thể trong suốt dạng rắn có trọng lượng 0,4102 gam bên ngoài có chữ ký của giám định viên Trần Thị Thanh Thủy, người chứng kiến Bùi Thúy Hằng và có dấu đỏ của Đội 4, phân viện khoa học hình sự; 01 ví da màu đen hiệu Puma.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia C3, màu hồng đen, đã qua sử dụng, có gắn sim số 0904060915.

Buộc Tr phải nộp 1.700.000 đồng tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho Mạnh E.

Bị cáo Tr thống nhất với tội danh và khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố. Thực hiện quyền được nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bà H không có ý kiến đối với bản cáo trạng và đề nghị của đại diện viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi và quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng nên có căn cứ xác định hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này từ gia đoạn điều tra, truy tố đến xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và đều hợp pháp.

Bị cáo Võ Thành Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, các kết luận giám định số

437/C54B ngày 19/01/2017 và số 2559/C54B ngày 08/8/2017 của phân viện khoa học Hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh và các tài liệu chứng cứ khác; Đồng thời phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng. Thời gian từ tháng 11 năm 2016 đến tháng 12 năm 2016, Tr đã nhiều lần bán ma túy cho Mạnh E tại Thị trấn Vĩnh Hưng và ngày 10/01/2017 bị công an huyện Vĩnh Hưng lập biên bản vì có hành vi tàng trữ ma túy nhằm mục đích là mua bán; Các lợi ích vật chất có được từ việc mua bán ma túy Tr sử dụng nhằm phục vụ nhu cầu sử dụng ma túy trái phép của bản thân và đánh bạc dưới hình thức đá gà.

Chúng ta đã biết ma túy là chất độc dược, gây nghiện cho người sử dụng, theo quy định pháp luật thì Nhà nước độc quyền quản lý đối với ma túy, mọi hành vi mua bán, vận chuyển sử dụng trái pháp chất ma túy đều vi phạm pháp luật; những tác hại mà ma túy gây ra cho chính bản thân người sử dụng và những người xung quanh là rất lớn như làm cạn kiệt nguồn kinh tế của gia đình, hủy hoại sức khỏe của người sử dụng, gây tổn thương về tình cảm, tinh thần cho gia đình có người nghiện và những người xung quanh, là nguyên nhân dẫn đến một số tội phạm khác như trộm cắp, lừa đảo chiếm đoạt tài sản… Bị cáo Tr nhận thức được các vấn đề nêu trên nhưng để nhằm thỏa mãn cho các nhu cầu lợi ích vật chất cá nhân, Tr đã bất chấp pháp luật nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội "mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Vì vậy, khẳng định cáo trạng số 19/QĐ-KSĐT ngày 29/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng đã truy tố bị cáo Trí là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi: Từ các phân tích về tác hại của ma túy nêu trên thì hành vi của bị cáo Tr là rất nguy hiểm cho xã hội nên cần phải tuyên cho bị cáo Tr một hình phạt thích đáng để nhằm mục đích giáo dục, cải tạo Tr thành người có ích cho xã hội, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật; Đồng thời thể hiện sự răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Xét về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo Tr đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đồng thời bị cáo Tr đã tự thú các lần mua bán ma túy trước đó, bị cáo có ông ngoại là liệt sĩ đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p, o khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự nên cần xem xét áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng: không có.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng nên việc áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo là phù hợp với chính sách khoan hồng của Nhà nước.

Về vật chứng của vụ án: Điện thoại di động Nokia C3 có gắn sim số 0904060915 của bị cáo Võ Thành Tr dùng làm phương tiện để liên lạc trong

việc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước là phù hợp với quy định của pháp luật tại điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Đối với ví da màu đen hiệu Puma Tr sử dụng để cất giấu ma túy và toàn bộ số ma túy là tang vật của vụ án sau khi gửi đi giám định, số còn lại được để trong phong bì đã được niêm phong có trọng lượng 0,4104 gam bên ngoài có chữ ký của giám định viên Trần Thị Thanh Thủy, người chứng kiến Bùi Thúy Hằng và có dấu đỏ của đội 4, phân viện khoa học hình sự thì cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với việc bán ma túy cho Mạnh E mặc dù bị cáo quy đổi thành gà đá nhưng cả bị cáo và Mạnh E đều xác định giá trị mua bán của 2 lần là 1.700.000 đồng, bị cáo Tr cũng khai số gà này đã đem phục vụ nhu cầu đánh bạc dưới hình thức đá gà nên đây là tiền thu lợi từ việc mua bán trái phép chất ma túy mà có nên cần buộc Tr phải nộp sung công quỹ nhà nước số tiền nêu trên là phù hợp Điều 41 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi của Đinh Văn Th: Kết quả trả hồ sơ điều tra bổ sung thể hiện Đinh Văn Th không tận mắt chứng kiến và cũng không được Tr cho biết về việc có cất giấu ma túy trong người; Kết quả giám định lần 2 đã kết luận "tinh thể trong suốt đựng trong một gói giấy ghi chữ "437/03 gói nhỏ" và 01 gói giấy có ghi chữ "437/01 gói lớn" được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine hàm lượng 71,59%. Trọng lượng Methamphetamine trong 1,0469 gam mẫu (theo kết luận giám định số 437/C54B ngày 19/01/2017) là 0,7495 gam" nên việc không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Đinh Văn Th là có căn cứ. Hiện tại, trong vụ việc này Đinh Văn Th đã bị cơ quan chức năng xử phạt hành chính.

Xe mô tô hiệu Honda, loại Future Fi màu xám đen, biển số 62D1-082.05 là của bà H và bà H không biết gì về việc Đinh Văn Th lấy xe đi Thành phố Hồ Chí Minh cũng như việc mua bán ma túy của Tr, hiện tại bà H đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi mua bán ma túy của Tr và Hữu Ngh, Trọng Ngh xảy ra tại Thành phố Hồ Chí Minh nên không thuộc thẩm quyền điều tra của công an huyện Vĩnh Hưng nên đã tách ra và đề nghị công an huyện Củ Chi xử lý theo thẩm quyền là đúng quy định pháp luật.

Đối với những người bán ma túy cho Tr thì Tr khai không rõ địa chỉ cũng như tên họ nên chưa có cơ sở để làm rõ, xem xét trách nhiệm hình sự đối với các đối tượng này, Hội đồng xét xử không đề cập đến trong vụ án này.

Đối với hành vi của B thì chỉ sử dụng ma túy chung với Tr và Đinh Văn Th, đồng thời Tr và Đinh Văn Th không biết tên họ cụ thể và địa chỉ của B và Tr khai B không biết gì về số ma túy Tr đang cất giữ cũng như việc Tr mua bán ma túy nên không có cơ sở để xử lý đối với B.

Đối với hành vi của Phan Văn Th: do chỗ quen biết nên Phan Văn Th có chở Tr đến công viên Lê Thị Riêng nhưng Phan Văn Th không biết về việc

Tr mua ma túy nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với Phan Văn Th.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Võ Thành Tr phạm tội "mua bán trái phép chất ma túy";

Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 194; điểm p, o khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 45, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Thành Tr 05 (năm) năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/01/2017.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Võ Thành Tr để đảm bảo công tác thi hành án phạt tù.

Về vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy các tang vật gồm: Toàn bộ lượng ma túy thu được trong vụ án sau khi gửi đi giám định được hoàn lại trong: 01 phong bì đã được niêm phong bên trong có tinh thể trong suốt dạng rắn có trọng lượng 0,4102 gam bên ngoài có chữ ký của giám định viên Trần Thị Thanh Thủy, người chứng kiến Bùi Thúy Hằng và có dấu đỏ của Đội 4, phân viện khoa học hình sự; 01 ví da màu đen hiệu Puma.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiện Nokia C3, màu hồng đen, đã qua sử dụng, có gắn sim số 0904060915.

Các vật chứng nêu trên hiện đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng quản lý.

Buộc bị cáo Võ Thành Tr phải nộp 1.700.000 (một triệu bảy trăm ngàn) đồng tiền thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy để sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Buộc bị cáo Võ Thành Tr phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng Đinh Văn Th vắng mặt tại

phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- VKSND, CCTHADS, công an huyện;
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- Lưu: HS, án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Xuân Liễu